**MÔN TOÁN**

## **Bài 6. TỈ SỐ CỦA SỐ LẦN LẶP LẠI MỘT SỰ KIỆN**

## **SO VỚI TỔNG SỐ LẦN THỰC HIỆN (2 tiết - tiết 2)**

##### **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-HS sử dụng được tỉ số để mô tả số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) của một sự kiện trong một thí nghiệm so với tổng số lần thực hiện thí nghiệm đó ở những trường hợp đơn giản.

-Vận dụng giải quyết vấn đề đơn giản của thực tiễn.

-HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán và các phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

##### **II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV:** 1 con xúc xắc, hình vẽ các bảng biểu theo nội dung bài 3.Hoạt động Luyện tập, thực hành 2 (nếu cần).

**2.HS:** 1 con xúc xắc, 1 cúc áo nhỏ.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu** |
| – Trò chơi “Oẳn tù tì”. | HS (nhóm đôi) thực hiện. |
| GV cho HS (nhóm đôi) chơi và ghi nhận | Chơi 10 lần. |
| kết quả. Sau 10 lần chơi, tổng kết viết tỉ số | Mỗi lần thắng ghi một gạch vào bảng con |
| của số lần thắng với số lần chơi. | (hay vở nháp). |
|  | Sau 10 lần chơi, tổng kết và viết tỉ số của số |
|  | lần thắng với số lần chơi. |
| **2.Hoạt động Luyện tập, thực hành** |
| **Bài 1:** |  |
| – GV cho HS **tìm hiểu** bài, **nhận biết** dữ | – HS **tìm hiểu** bài, **nhận biết**: |
| kiện đề bài cho. | Chơi 20 lần; |
|  | Nam thắng 12 lần. |
|  | – HS **làm** bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn. |
| – Khi sửa bài, GV khuyến khích HS **giải** | – HS **giải thích** cách tính. |
| **thích** cách tính. |  |
| *Mở rộng:* Có biết được số lần Nam thua |  |
| không? Vì sao? Viết tỉ số của số lần Hà thua |  |
| và tổng số lần chơi. |  |
| **Bài 2:** |  |
| **–** GV treo (hoặc trình chiếu) bảng kết quả | – HS **đọc** đề bài, xác định yêu cầu của bài: |
| kiểm đếm lên bảng lớp. | Đọc bảng thống kê rồi trả lời câu hỏi. |
|  | – HS **làm** bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn. |
| – Khi sửa bài, GV khuyến khích HS **giải** | – HS **giải thích** cách tính. |
| **thích** cách tính. | a) An đã tung đồng xu tất cả 65 lần. |
|  | b) Tỉ số của số lần xảy ra sự kiện mặt sấp xuất hiện và tổng số lần tung là $\frac{29}{65}$ |
|  | c) Tỉ số của số lần xảy ra sự kiện mặt ngửa xuất hiện và tổng số lần tung là $\frac{36}{65}$ |
| **Bài 3:** |  |
| – GV cho HS tìm hiểu bài, nhận biết: Tỉ số $\frac{17}{30}$ cho biết điều gì? | – HS **tìm hiểu** bài, **nhận biết**: Tỉ số này chobiết Kim chỉ vào phần màu đỏ bằng $\frac{17}{30}$ tổng số lần quay |
| – Khi sửa bài, GV khuyến khích HS **giải** | – HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ với bạn. |
| **thích** cách tính. | – HS **giải thích** cách tính. |
| **3.Hoạt động Vận dụng – Trải nghiệm** |
| **Vui học*** GV giúp HS nhận biết luật chơi.
* Trong quá trình chơi, GV cho các bạn ghi chép lại số lần tung và chia sẻ:
* Tỉ số của số lần xảy ra sự kiện mặt có số chấm là số chẵn và tổng số lần tung.

Tỉ số của số lần xảy ra sự kiện mặt có số chấm là số lẻ và tổng số lần tung. | – HS **đọc** yêu cầu, **nhận biết** khi tung xúc xắc:* Xuất hiện mặt có số chấm là số chẵn 🡪 Xe màu xanh tiến 1 ô.
* Xuất hiện mặt có số chấm là số lẻ 🡪 Xe màu đỏ tiến 1 ô.

– HS (nhóm đôi) **thực hiện**. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………